TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH CHƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 16/6/2022
V/v tranh chấp: " Hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Trọng Sơn.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thiết Hùng, ông Nguyễn Văn Hiền

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Bá Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên tòa: Bà; Trịnh Thị Ngọc Soa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 46/2022/TLST- HNGĐ ngày 07/4/2022, về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXX-ST, ngày 02/6/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Tô Văn P, sinh năm 1988. Địa chỉ: Xóm 2, xã TH, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt

2. *Bị đơn:* Chị Trịnh Thị Hoa M, sinh năm 1982. Địa chỉ: Khối 5A(Khối 13 cũ), Thị trấn TC, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa, nguyên đơn anh Tô Văn P, trình bày như sau:

- Về hôn nhân: Anh Tô Văn P kết hôn với chị Trịnh Thị Hoa M, vào ngày 03/8/2018 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn thì hai vợ chồng sống tại nhà nội ở Xóm 2, xã TH, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Tình cảm vợ chồng bình thường không có gì mâu thuẫn trầm trọng; do hai người lấy nhau lâu năm không có con với nhau, nên mới có bất đồng quan điểm sống, dẫn tới tính tình vợ chồng không hợp nhau, nên đầu năm 2022 chị Trịnh Thị Hoa M đã bỏ về bên ngoại ở Thị trấn TC, huyện Thanh Chương và sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay anh Tô Văn P xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, nên có nguyện vọng được xin ly hôn chị Trịnh Thị Hoa M.

- Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng chưa có con chung với nhau.

- Về tài sản: Anh Tô Văn P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài các ý kiến trên anh Tô Văn P không có thêm bất cứ ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã triệu tập để công khai chứng cứ và hòa giải, song do chị Trịnh Thị Hoa M vắng mặt, cho nên không thực hiện được việc công khai chứng cứ và hòa giải. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn chị Trịnh Thị Hoa M trình bày như sau:

Chị đã nhận được thông báo thụ lý vụ án và các giấy triệu tập của Tòa án, song vì điều kiện công việc, chị mới đi làm công nhân tại công ty TNHH cơ khí chính xác Nam Hưng, tại Thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; vì điều kiện hoàn cảnh không về tham gia giải quyết việc ly hôn được, nên chị làm đơn xin phép Tòa án cho phép được vắng mặt toàn bộ trong quá trình giải quyết, ý kiến như sau:

- Về hôn nhân: Chị kết hôn với anh Tô Văn P kết hôn vào ngày 03/8/2018 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn thì hai vợ chồng sống tại xã TH, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Tình cảm vợ chồng bình thường không có gì mâu thuẫn trầm trọng; do hai người lấy nhau lâu năm không có con với nhau, nên mới có bất đồng quan điểm sống, dẫn tới tính tình vợ chồng không hợp nhau, nên đầu năm 2022 chị đã về bên ngoại ở Thị trấn TC, huyện Thanh Chương và sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chồng chị làm đơn xin ly hôn, chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, nên nhất trí ly hôn với anh Tô Văn P.

- Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng chưa có con chung với nhau.

- Về tài sản: Chị Mơ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của

pháp luật về mặt thủ tục tố tụng. Còn về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử cho anh Tô Văn P được ly hôn chị Trịnh Thị Hoa M; về con cái không xem xét, vì chưa có chung với nhau; còn tài sản không có yêu cầu nên không xem xét. Anh Tô Văn P phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập bị đơn để công khai chứng cứ và hòa giải, song do chị Trịnh Thị Hoa M vắng mặt, cho nên không thể thực hiện việc hòa giải và công khai chứng cứ. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn đã được tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ nhưng vắng mặt và có đơn xin xử vắng mặt; cho nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử bình thường theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Cuộc hôn nhân giữa anh Tô Văn P và chị Trịnh Thị Hoa M được xác lập trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 03/8/2018 tại UBND xã TH, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống tại quê nội ở xã TH, huyện Thanh Chương, tình cảm vợ chồng sau khi cưới bình thường; do hai người kết hôn không có con chung với nhau, nên mới có bất đồng quan điểm sống; dẫn tới tính tình không hợp nhau, nên đầu năm 2022 chị Trịnh Thị Hoa M về bên ngoại và sống ly thân từ đó cho đến nay. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập để công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Tô Văn P vẫn nhất quyết xin ly hôn; chị Trịnh Thị Hoa M vắng mặt, nhưng trong đơn xin xử vắng mặt, chị cũng nhất trí ly hôn. Điều đó chứng tỏ tình trạng vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, việc xin ly hôn của anh Tô Văn P, là hoàn toàn phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận cho anh Tô Văn P được ly hôn chị Trịnh Thị Hoa M.

[3] Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng chưa có con chung với nhau.

[4] Về chia tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết về phần tài sản.

[5] Về án phí: Anh Tô Văn P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Điều 147; 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 51; 56 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. *Về hôn nhân*: Cho anh Tô Văn P được ly hôn chị Trịnh Thị Hoa M.

2. *Về trách nhiệm nuôi con*: Vợ chồng chưa có con chung với nhau.

3. *Về chia tài sản chung*: Tòa án không xem xét.

4. *Về án phí*: Anh Tô Văn P, phải chịu: 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí xin ly hôn. Anh Tô Văn P, được trừ đi 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009084 ngày 07/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

5. Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Nghệ An
- VKS huyện Thanh Chương
- Chi cục THA dân sự
- Các đương sự
- UBND xã TH
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn